



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN  
227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP.HCM  
Điện Thoại: (08) 38.354.266 - Fax: (08) 38.350.096



# MÔN BẢO MẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU

BÁO CÁO ĐỒ ÁN MÔN HỌC

Tóm tắt nội dung công việc bài tập  
Thực hiện các yêu cầu trong lab 02 nhóm

## THÔNG TIN NHÓM THỰC HIỆN

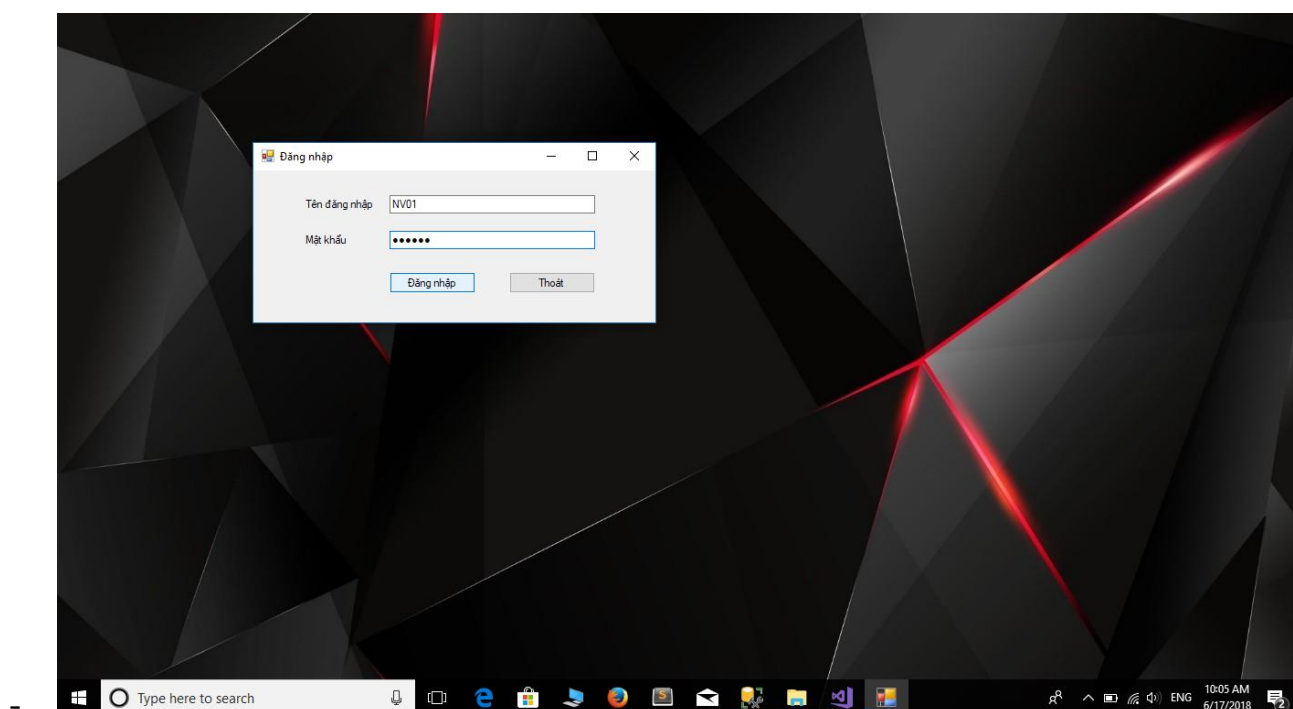
Tên nhóm: PKL		Số lượng thành viên: 3	
MSSV	Họ tên	Email	Điện thoại
1412274	Nguyễn Hoàng Kim		
1412282	Nguyễn Hoàng Lâm		
1412414	Vương Thiên Phú	<a href="mailto:thienphuvuong@gmail.com">thienphuvuong@gmail.com</a>	01644886116

## BÁO CÁO KẾT QUẢ BÀI TẬP/ĐỒ ÁN

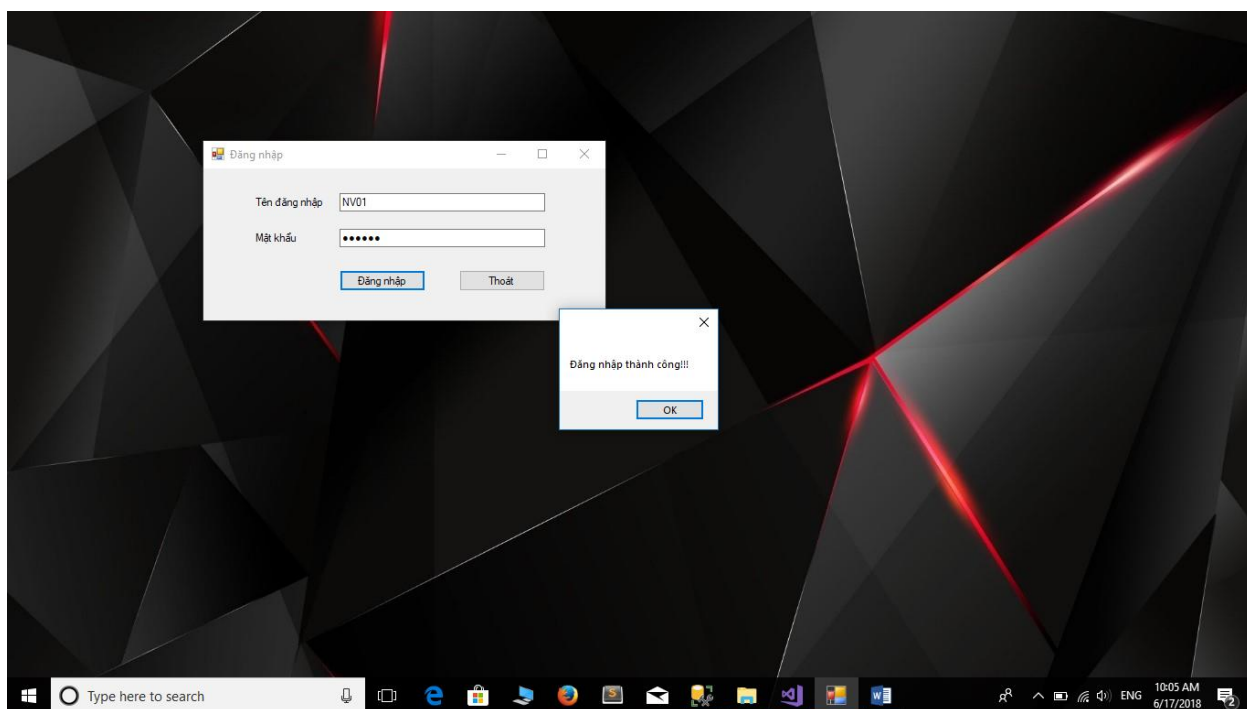
### Mục lục

I. Màn hình đăng nhập:	1
II. Màn hình nhân viên:	2
III. Màn hình danh sách lớp:	4
IV. Màn hình sinh viên:	7
V. Màn hình nhập điểm:	9
VI. Sử dụng SQL Profile để theo dõi màn hình nhập điểm:	11
1. Nhập điểm cho sinh viên:	11
2. Xem điểm sinh viên:	12

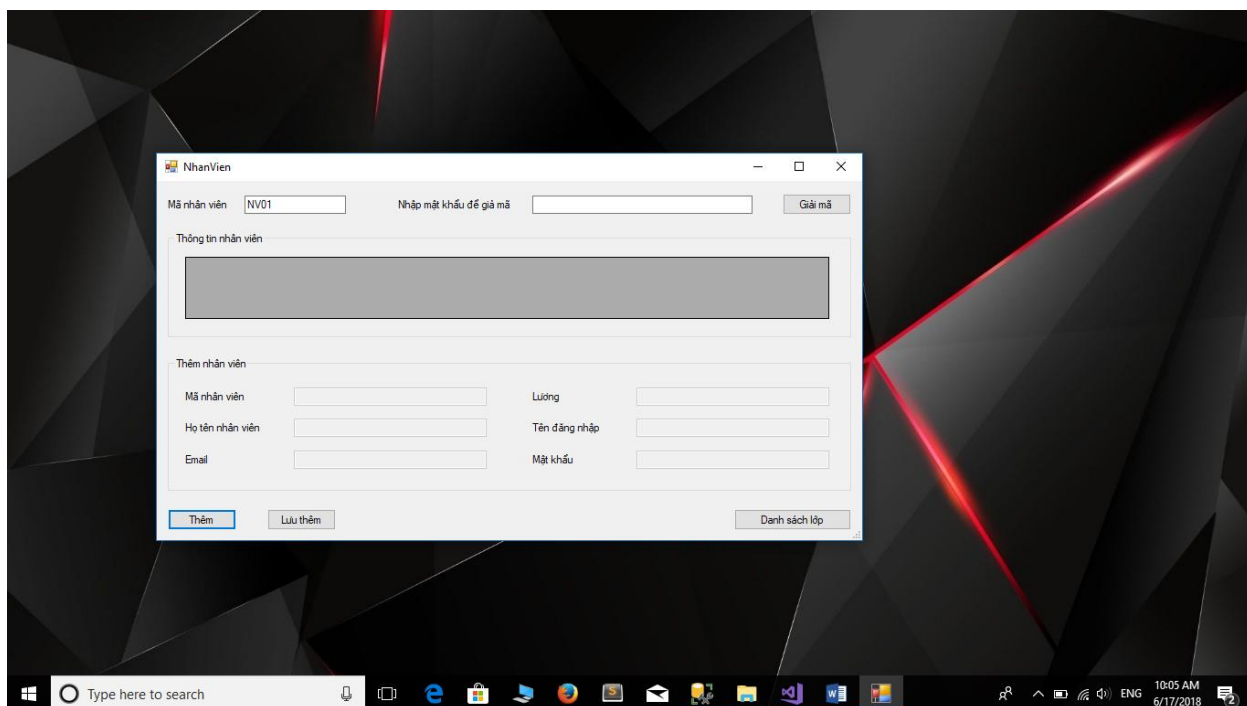
### I. Màn hình đăng nhập:



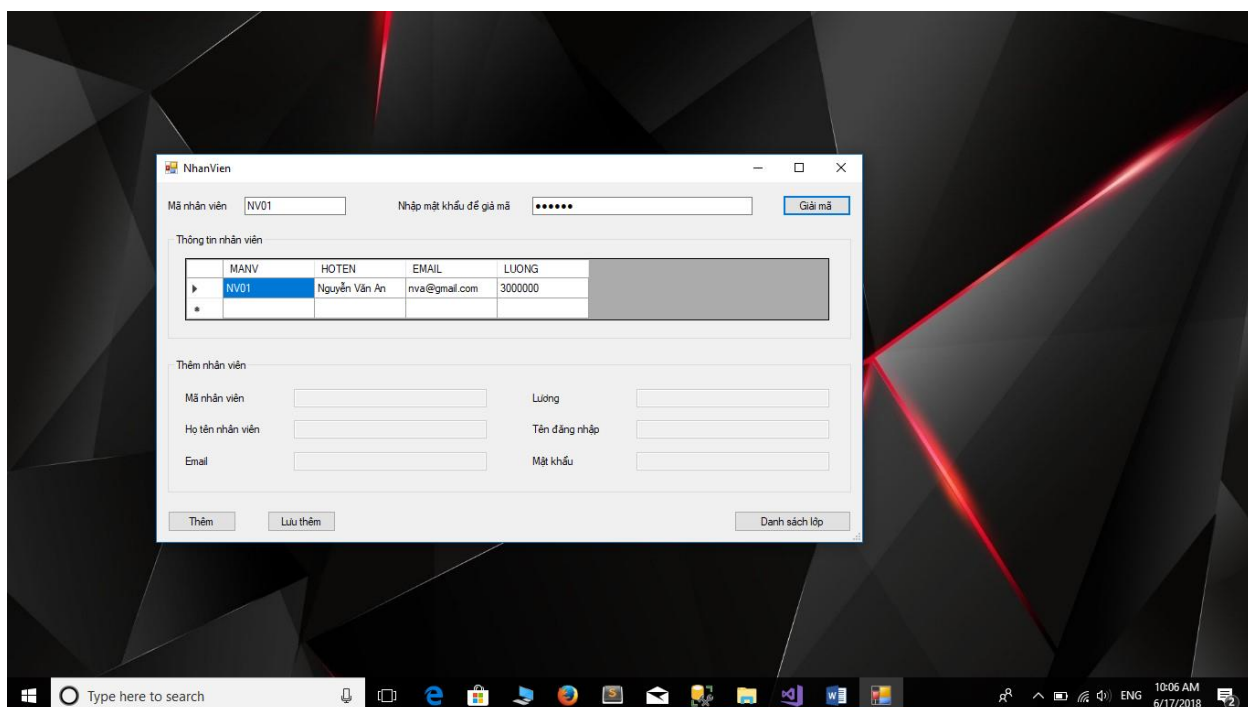
- Thực hiện đăng nhập thành công với username và password là “NV01” và “123456”.



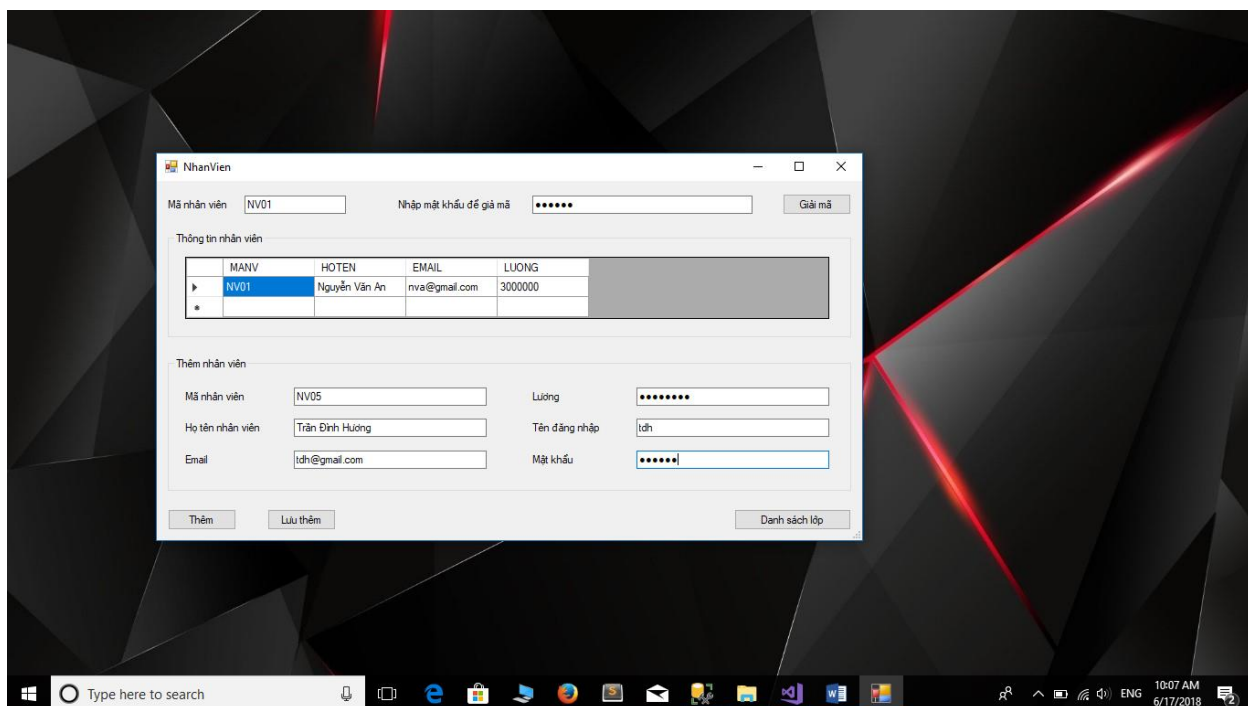
## II. Màn hình nhân viên:

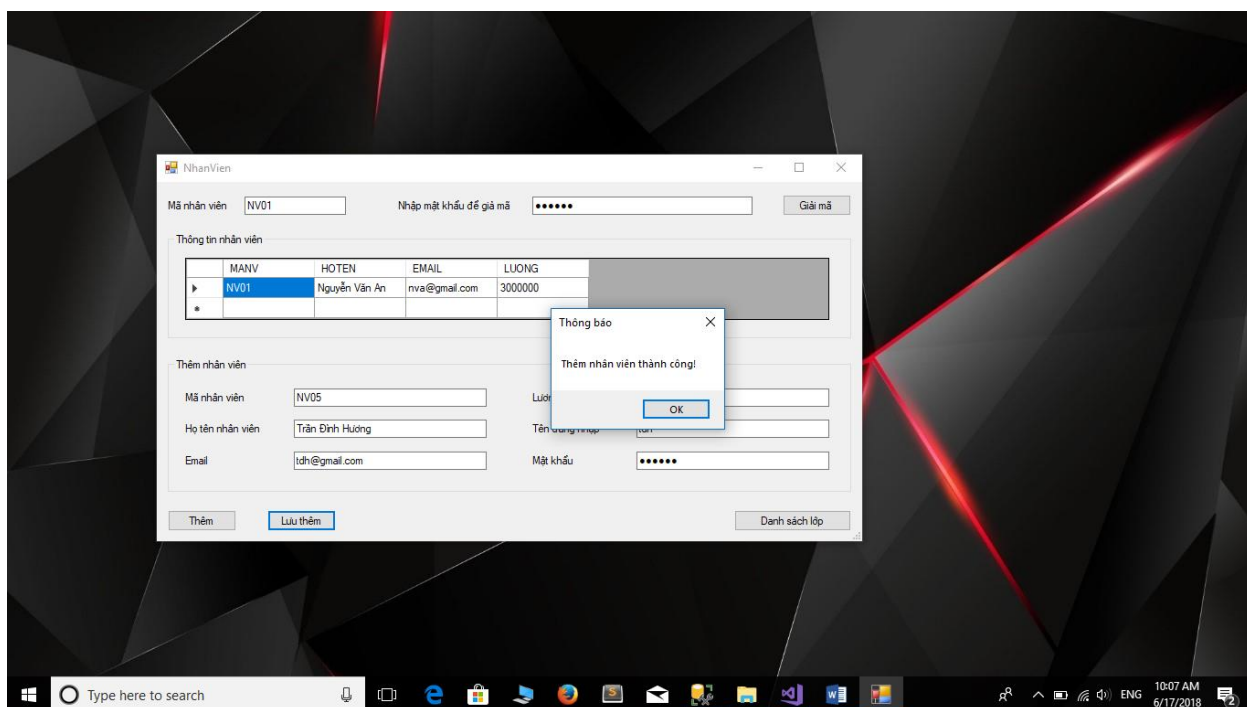


- Tiến hành nhập mật khẩu và chọn nút “Giải mã” để giải mã thông tin lương và hiển thị thông tin của nhân viên đang đăng nhập lên datagridview:

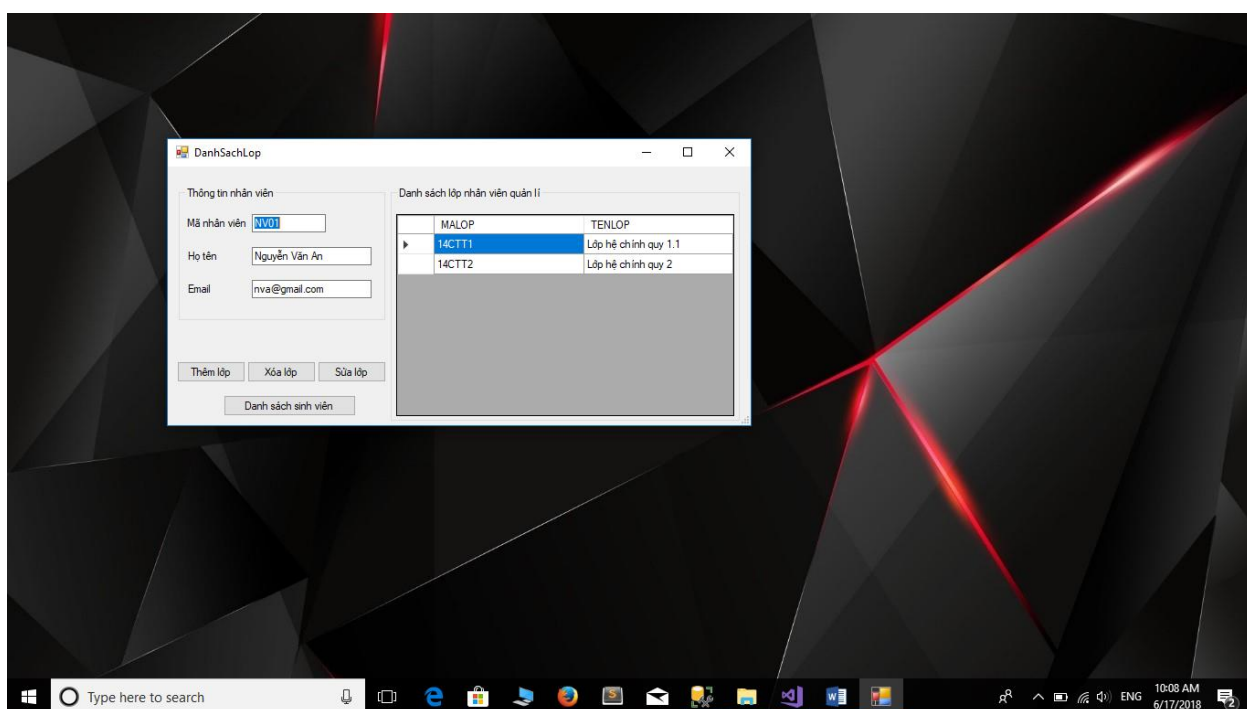


- Thêm mới 1 nhân viên vào cơ sở dữ liệu:

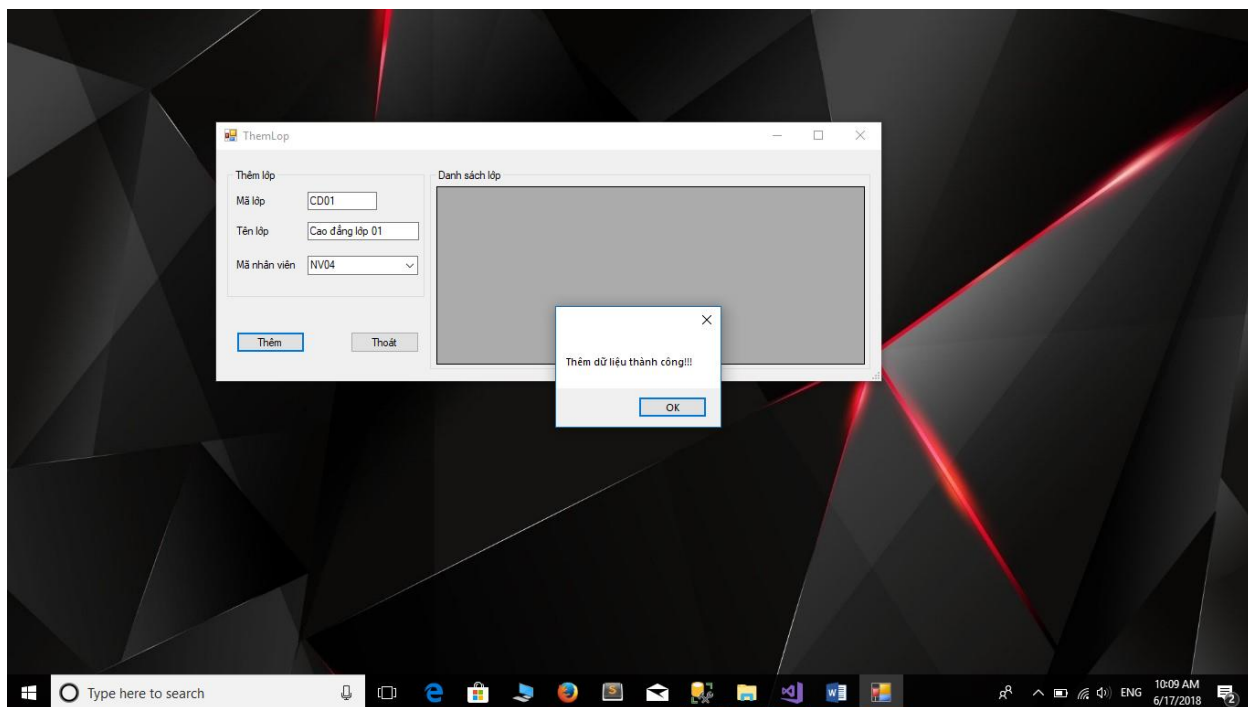




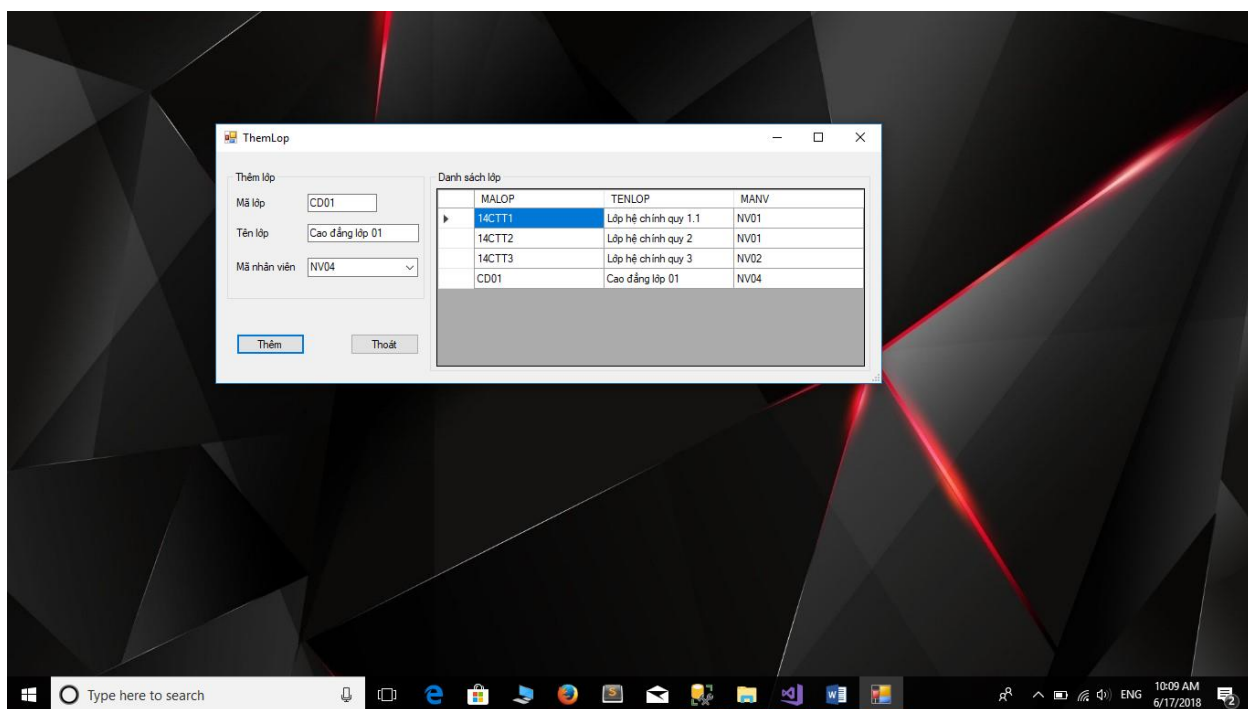
### III. Màn hình danh sách lớp:



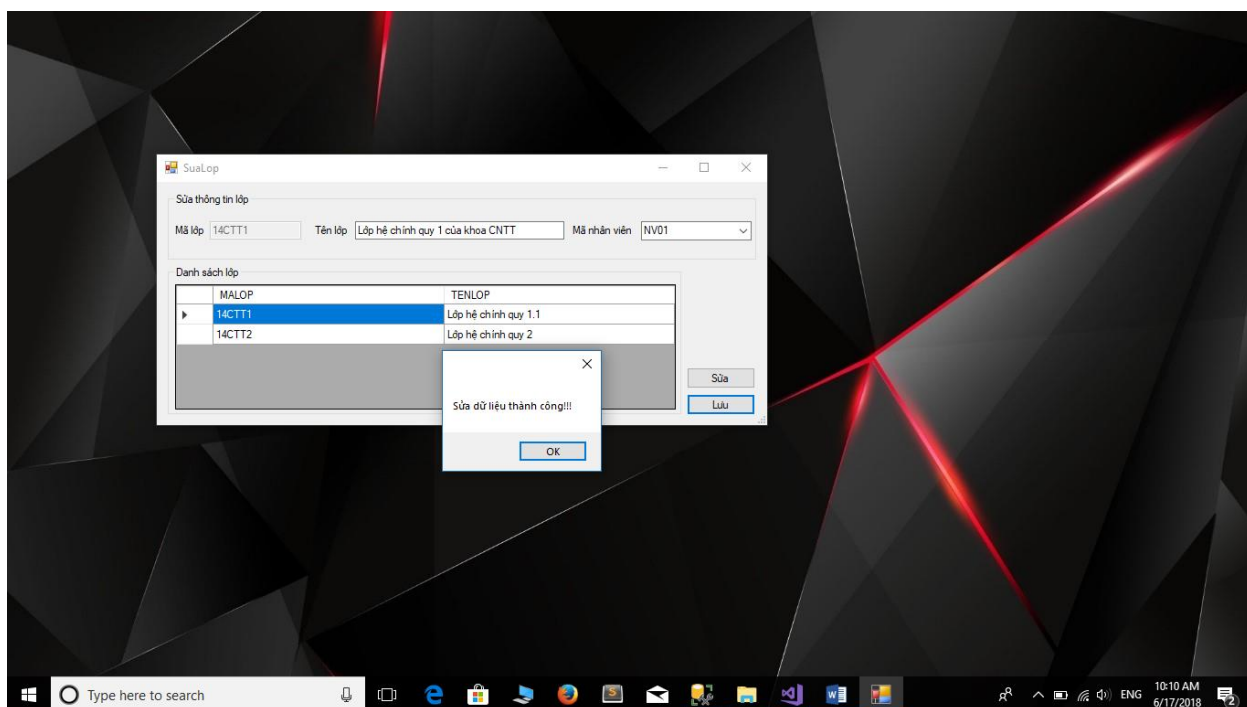
- Chọn nút “Thêm lớp” và tiến hành thêm 1 lớp mới vào CSDL:



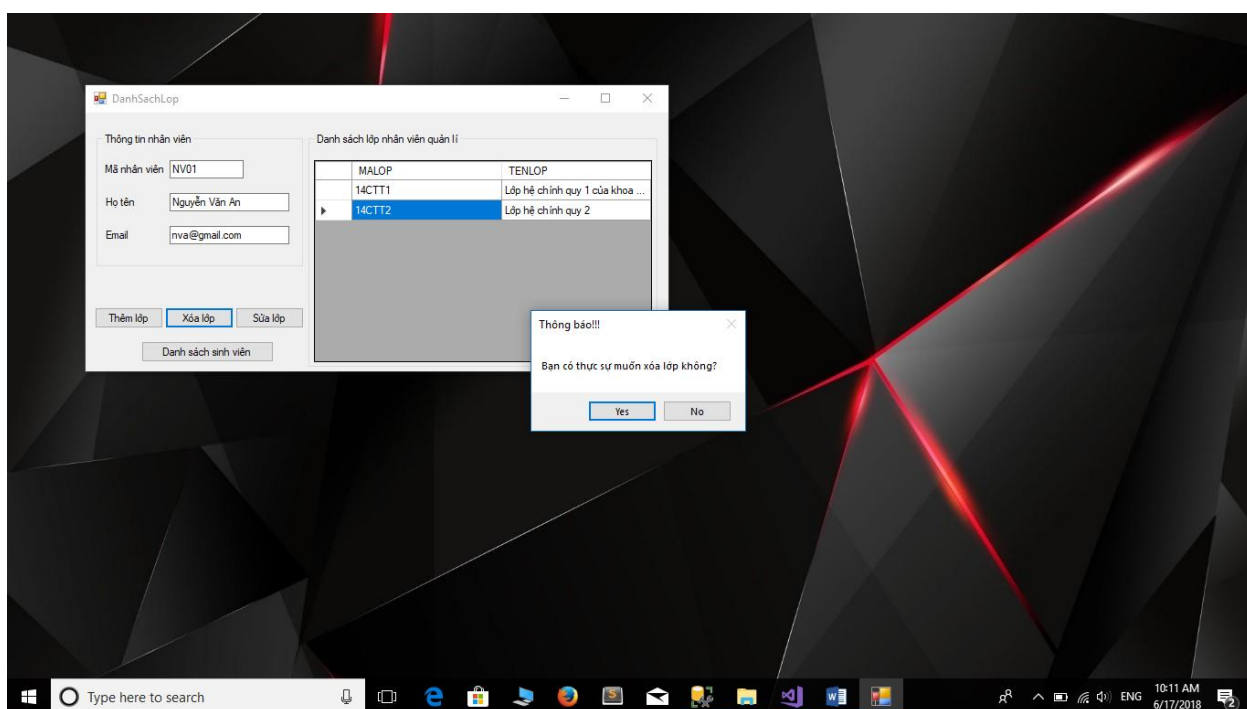
- Sau khi thêm xong sẽ load lại danh sách các lớp trong CSDL:



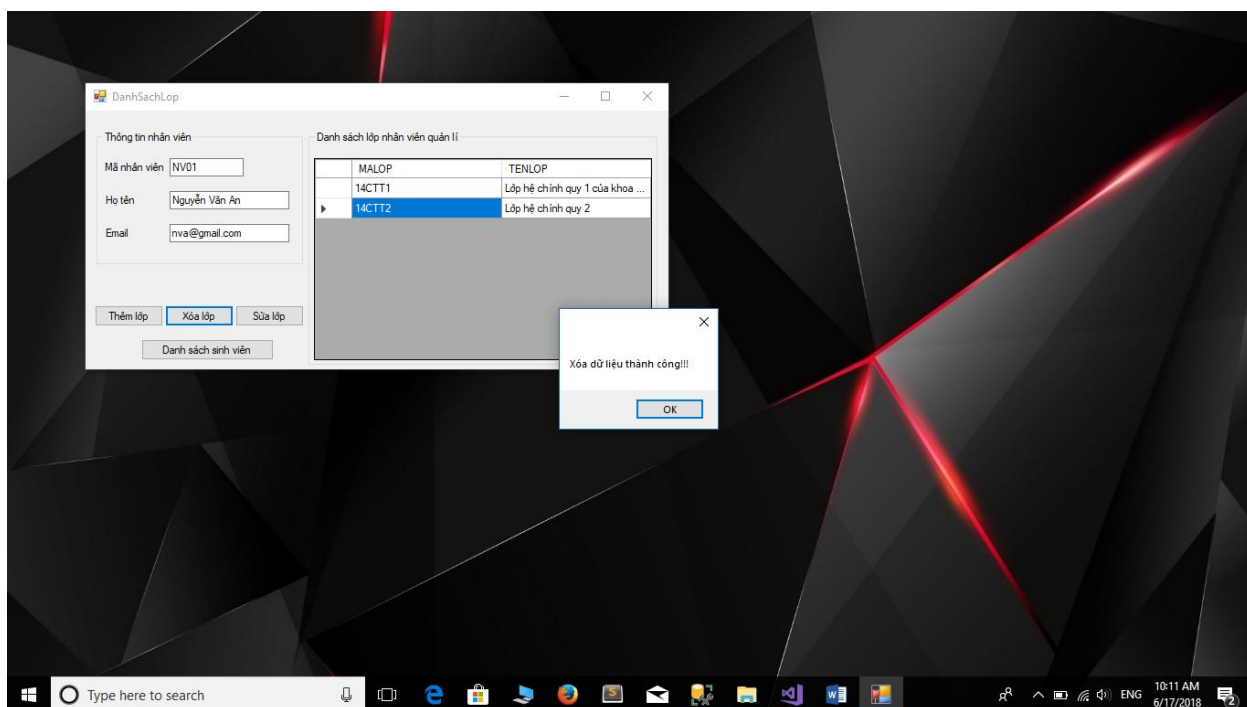
- Sửa lại thông tin của một lớp, cụ thể ở đây là sửa lại tên lớp học:



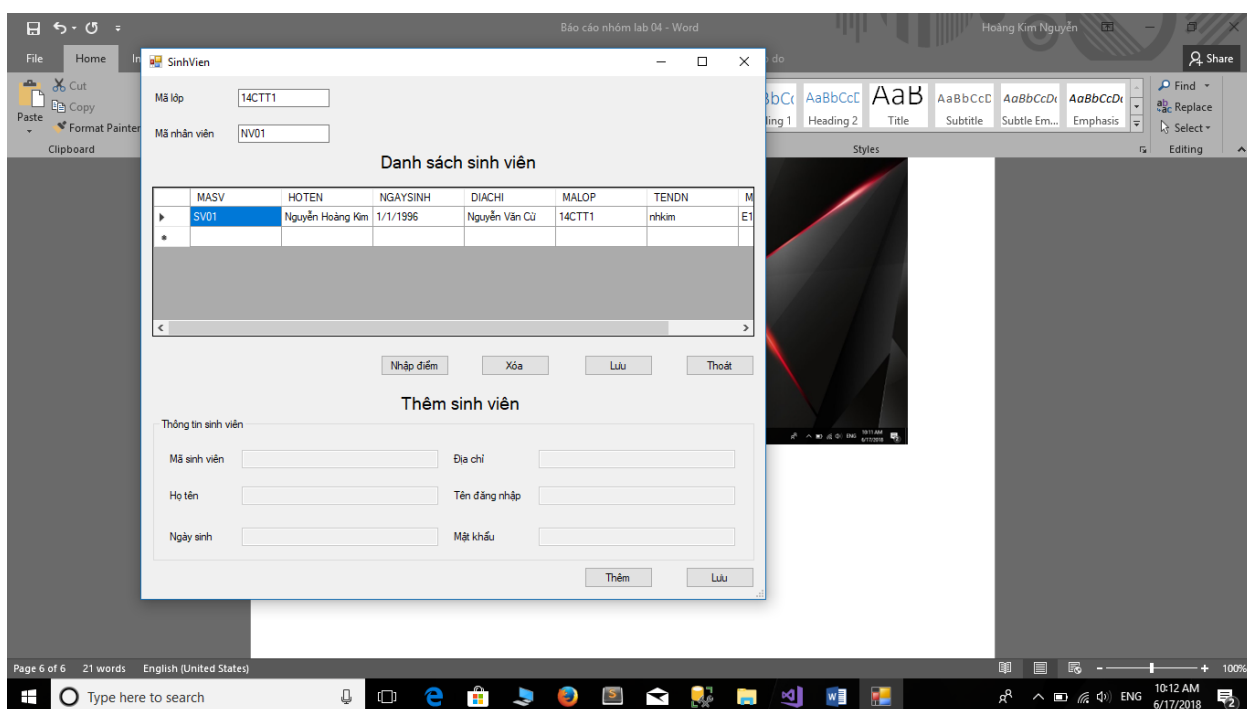
- Thực hiện xóa một lớp của nhân viên đang đăng nhập:





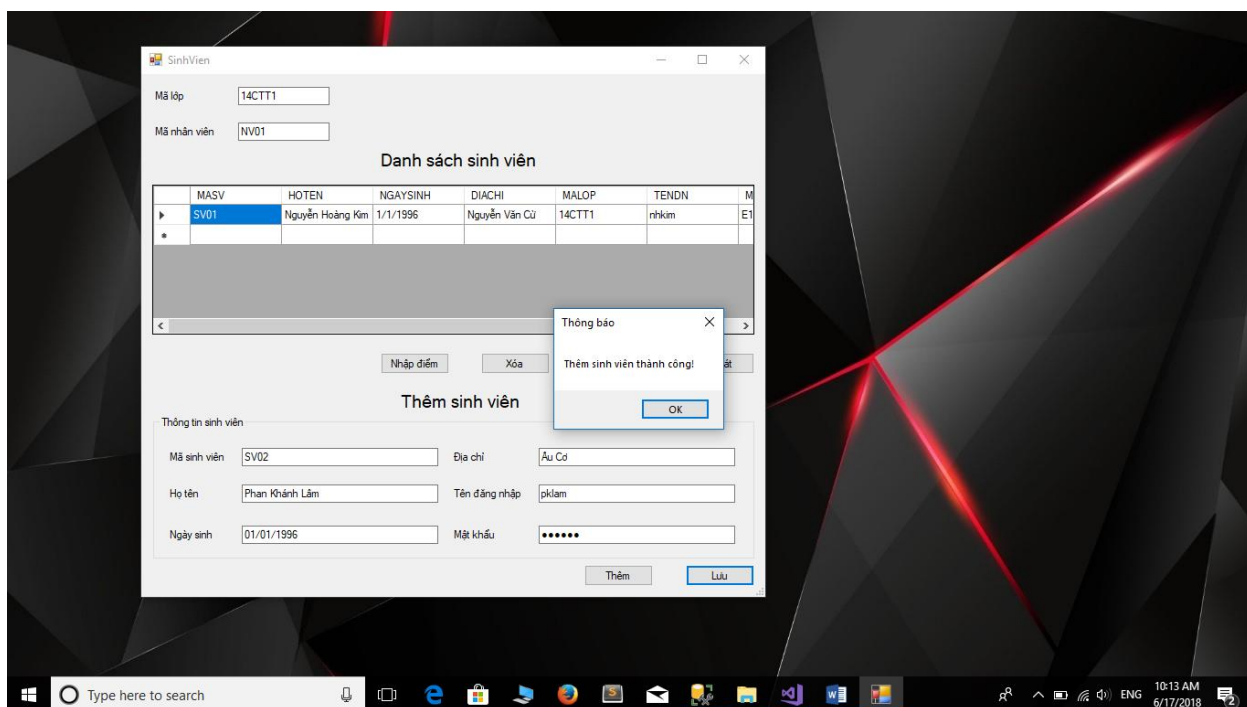


#### IV. Màn hình sinh viên:

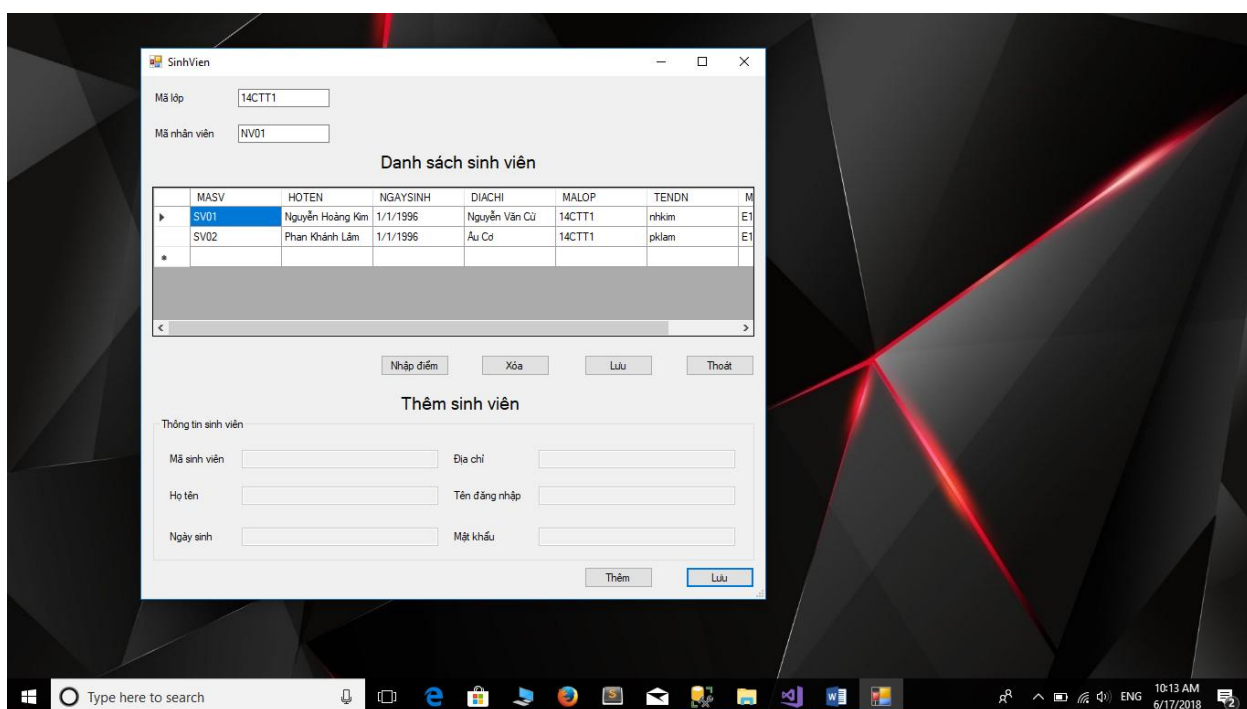


- Chọn nút “Thêm” bên dưới để hiện các textbox và tiến hành thêm 1 sinh viên mới. Nhấn nút “Lưu” bên cạnh để lưu sinh viên vào CSDL:

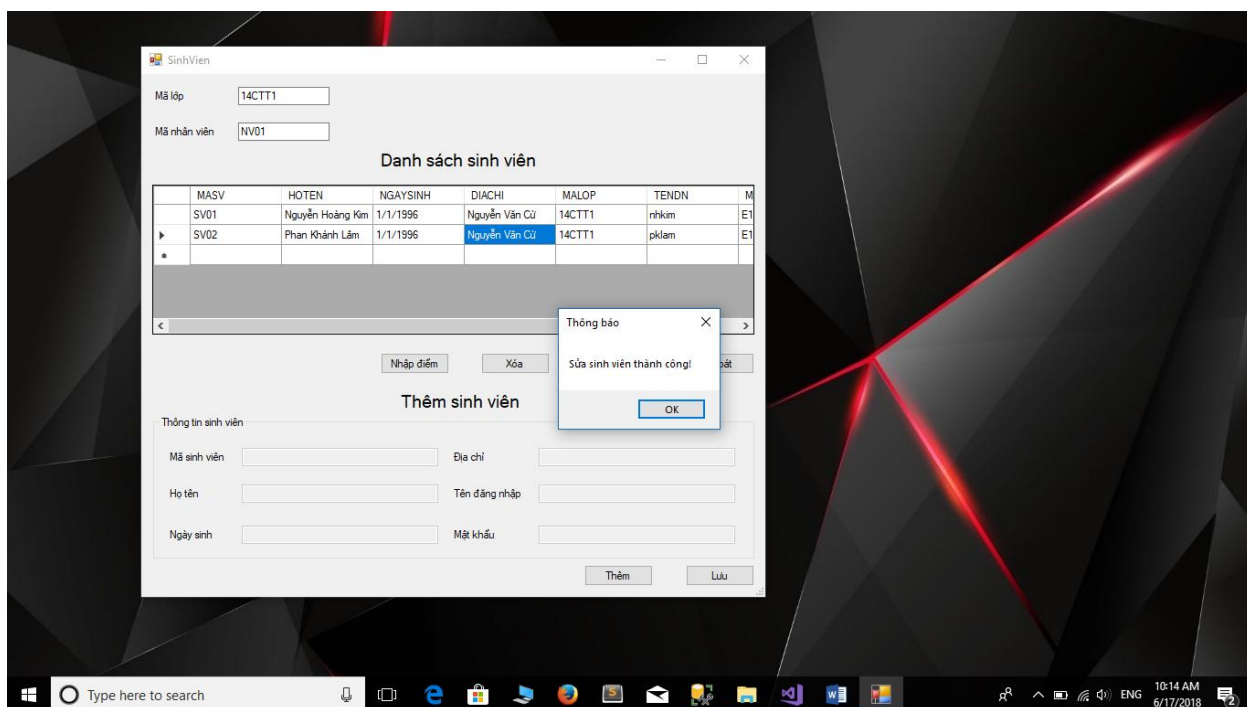




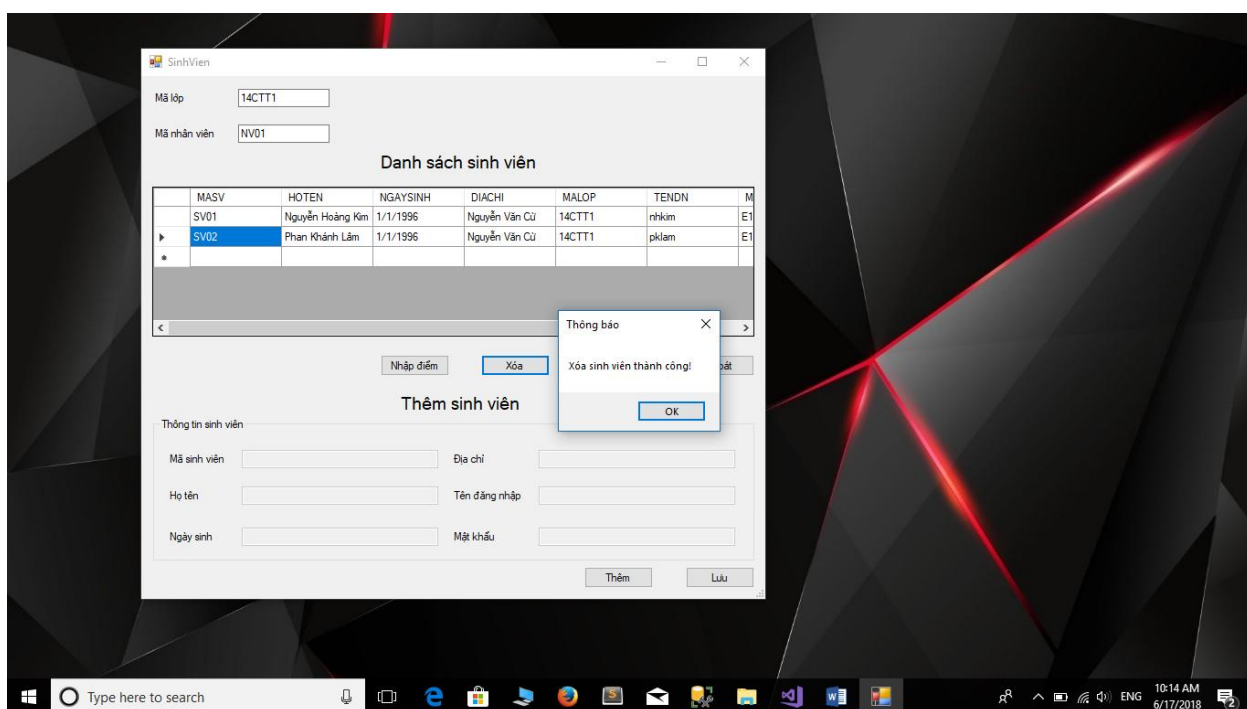
- Sinh viên mới thêm thành công sẽ được load lại lên datagridview:



- Sửa thông tin của sinh viên, cụ thể ở đây là địa chỉ của sinh viên:

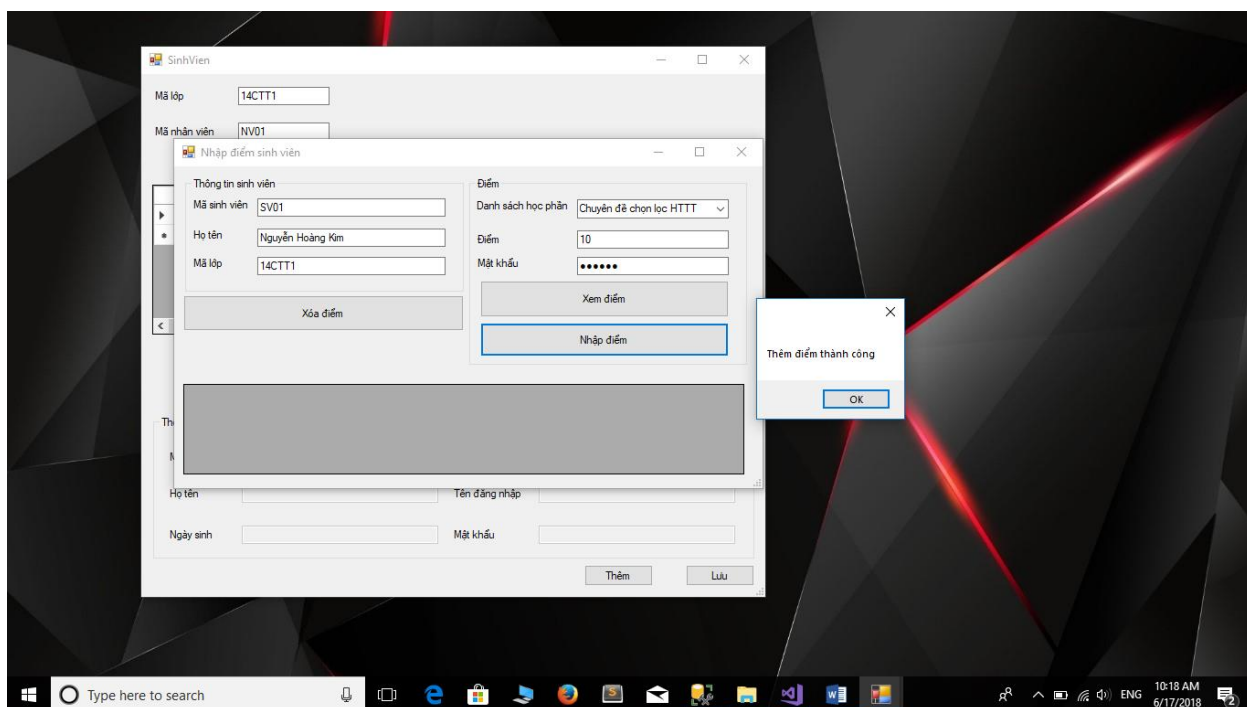


- Xóa 1 sinh viên trong CSDL:

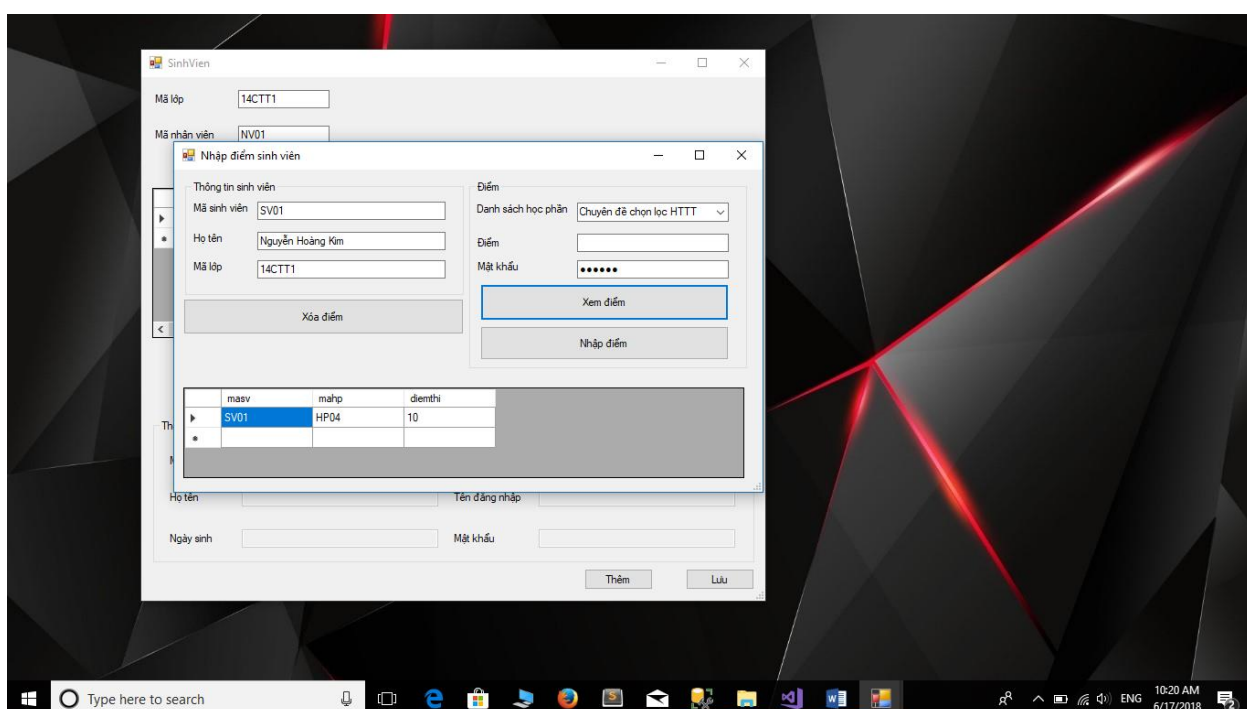


## V. Màn hình nhập điểm:

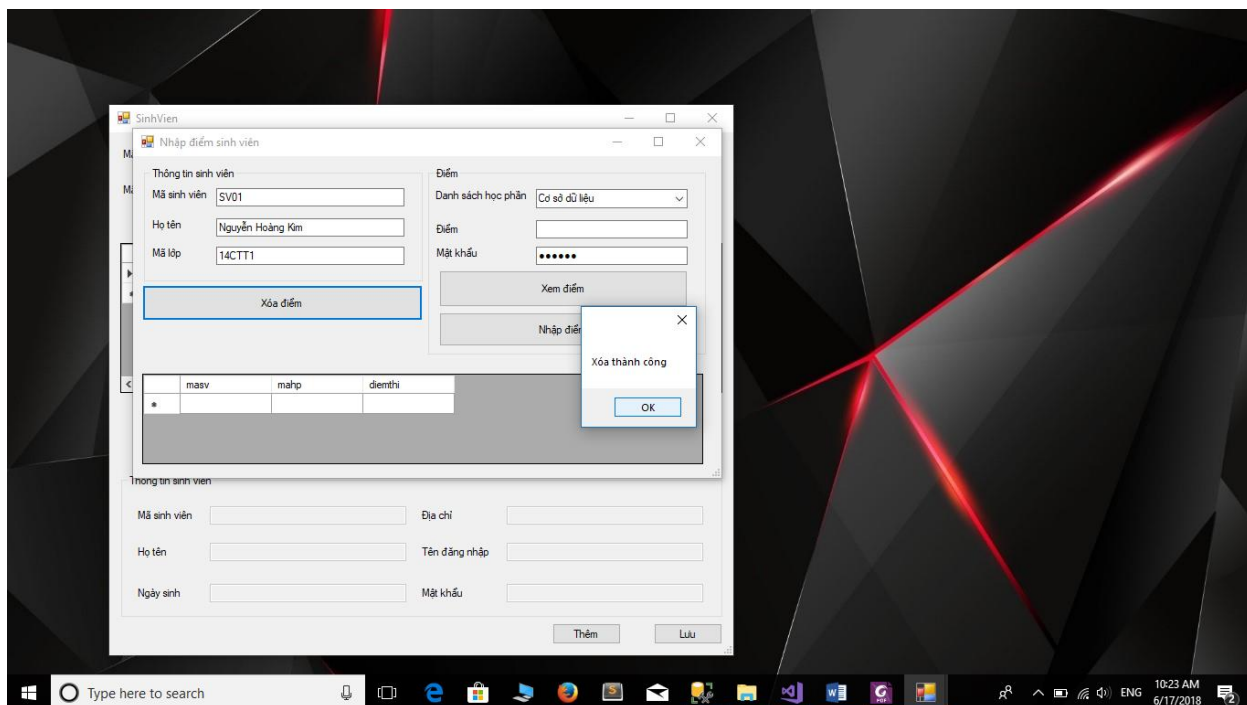
- Ta chọn học phần muốn thêm điểm, nhập điểm cho học phần, nhập mật khẩu của nhân viên đang đăng nhập và chọn nút “Nhập điểm”



- Để xem điểm, ta cũng nhập mật khẩu của nhân viên đang đăng nhập và nhấn nút “Xem điểm”:

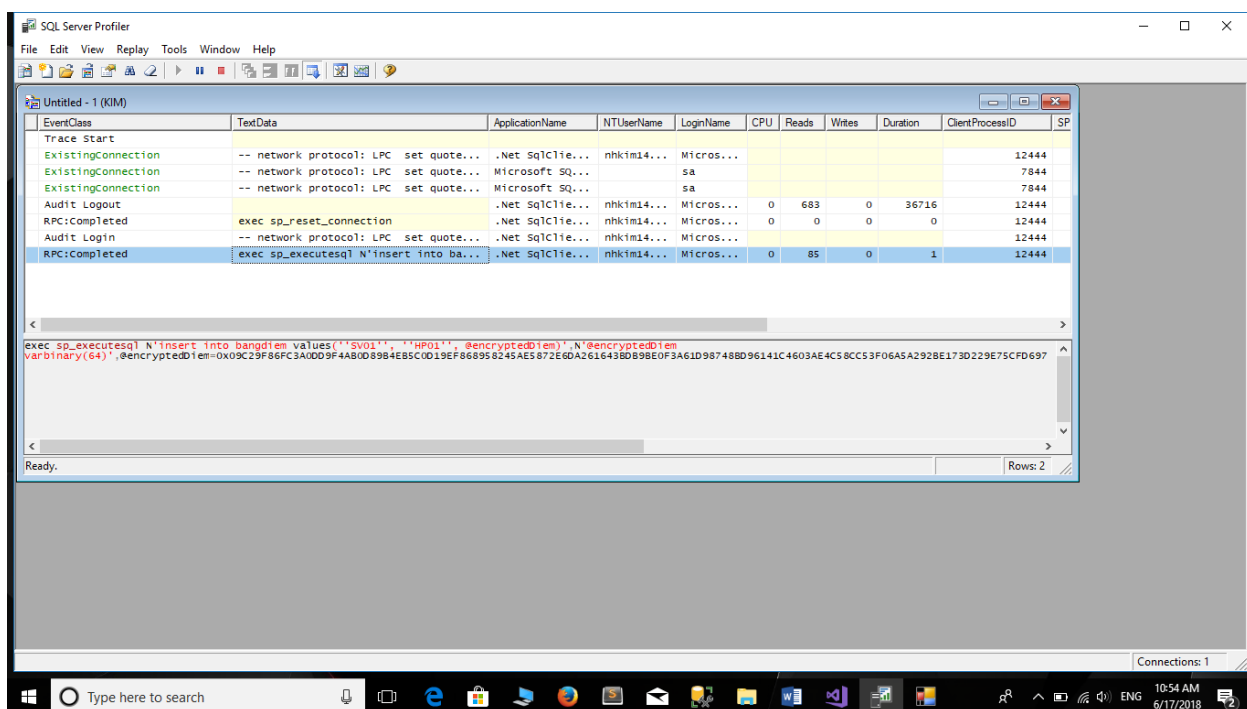


- Chọn một học phần và điểm cần xóa rồi nhấn nút “Xóa điểm”:



## VI. Sử dụng SQL Profile để theo dõi màn hình nhập điểm:

### 1. Nhập điểm cho sinh viên:

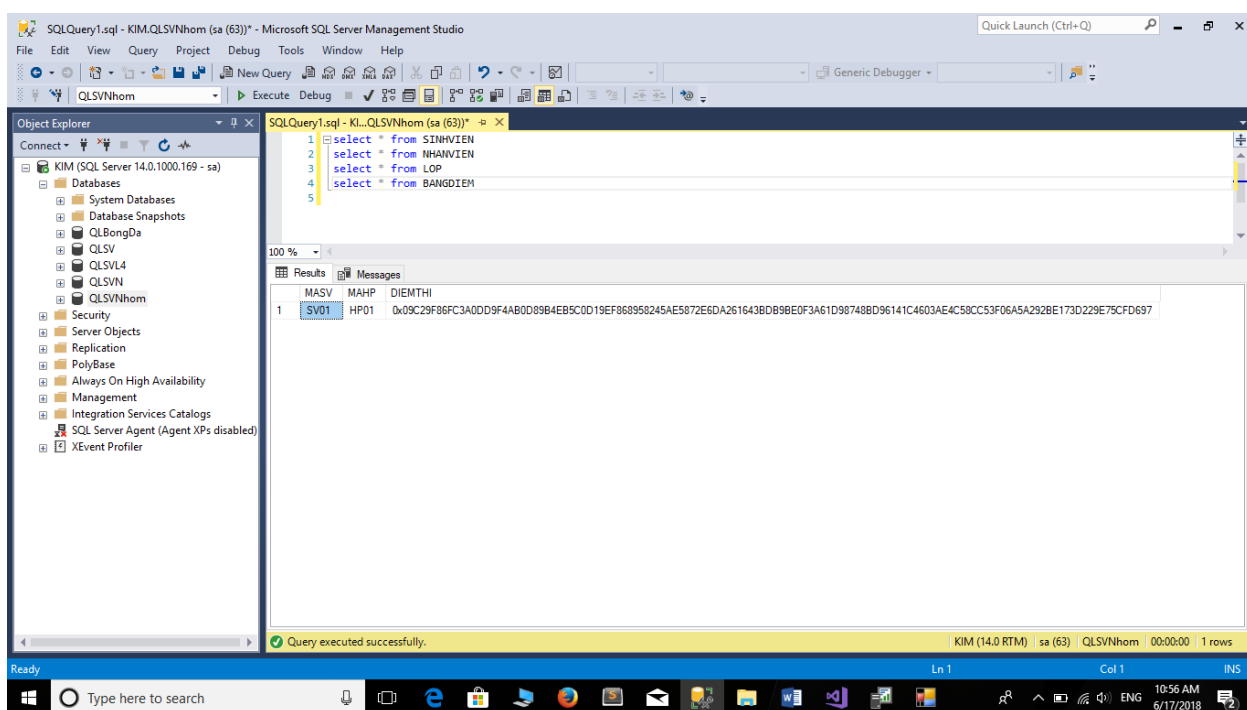


- Câu lệnh thực thi ta thấy trên SQL Profile:

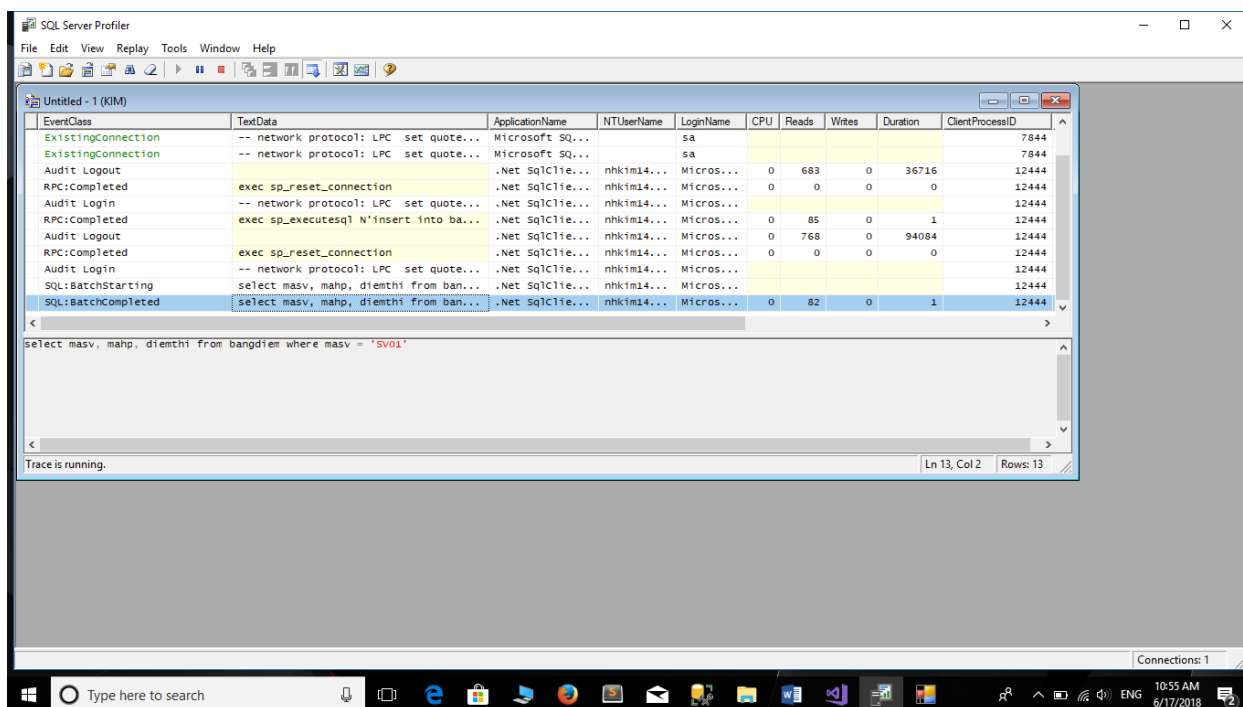
- **exec sp\_executesql N'insert into bangdiem values('SV01',**

**"HP01", @encryptedDiem)',N'@encryptedDiem  
varbinary(64)',@encryptedDiem=0x09C29F86FC3A0DD9F4AB0  
D89B4EB5C0D19EF868958245AE5872E6DA261643BDB9BE0F3  
A61D98748BD96141C4603AE4C58CC53F06A5A292BE173D229  
E75CFD697**

- Nhận xét: Ta thấy thuộc tính điểm của bảng BANGDIEM đã được mã hóa trên client sau đó mới được thêm vào CSDL nên ta không thể nhìn thấy điểm ban đầu lúc thêm. Mã hóa trên client có tính an toàn cao hơn



## 2. Xem điểm sinh viên:



- Câu lệnh ta thấy thông qua SQL Profile:

- **select masv, mahp, diemthi from bangdiem where masv = 'SV01'**

- Nhận xét: Khi mã hóa trên client thì ta chỉ lấy dữ liệu từ dưới CSDL lên sau đó mới giải mã trên client nên ta cũng không thấy được giá trị điểm của sinh viên. Mã hóa trên client có tính an toàn cao hơn.